

ĐẠO ĐỨC TRONG GIAO TIẾP XÃ HỘI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN HUYỀN *

Hơn 20 năm đổi mới, giá trị truyền thống văn hóa dân tộc thực sự đã trở thành nền tảng cho việc tiếp thu một cách hiệu quả và đúng hướng các giá trị tiên tiến và hiện đại trên thế giới, xây dựng nên một lối sống Việt Nam mới. Cái mới của lối sống đó biểu hiện trong giao tiếp của con người đối với mọi hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn không ít vấn đề bức xúc về đạo đức trong giao tiếp ở xã hội ta hiện nay.

SỰ nghiệp đổi mới đất nước đã nâng cao đời sống vật chất trong toàn xã hội ta, đồng thời nâng cao văn hóa tri thức, văn hóa hoạt động, văn hóa lối sống, đó là dạng văn hóa, hoạt động và lối sống có tính công nghiệp và kinh tế thị trường hiện đại. Lối sống giao tiếp của người Việt Nam hiện nay vượt xa lối sống giao tiếp hạn hẹp và thấp kém của nền nông nghiệp trước đây. Văn hóa giao tiếp của nhân dân ta hàng ngày hàng giờ chuyển biến và phát triển theo kịp lối sống kinh tế xã hội mới, và đặc biệt là hình thành nhiều nét và nhiều phẩm chất của lối sống giao tiếp trong thế giới hiện đại và theo giá trị văn minh phổ quát có tính quốc tế.

Trong môi trường hoạt động sống hàng ngày của xã hội ta, một nét chủ đạo mới xuất hiện ở người Việt Nam là tác phong và thái độ giao tiếp hiện đại, có tính công nghiệp. Trong cuộc sống, người Việt Nam tỏ ý thức và thái độ đối xử với nhau bình đẳng, không phân biệt đẳng cấp, sang hèn, dựa trên văn minh

pháp luật, thực hiện các cam kết kinh tế, các điều ước xã hội và nếp sống văn hóa. Những chuẩn mực đạo đức giao tiếp giờ đây không chỉ thiên về lễ nghĩa, tình cảm mà đã bao chứa nhiều tính pháp lý, lý tính cao.

Từ trong quá khứ, lối sống thực dụng phương Tây đã ảnh hưởng lớn tới đời sống con người Việt Nam. Giờ đây, mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường đang nuôi dưỡng nhiều ý thức và hành vi giao tiếp thực dụng. Quan hệ xã hội vốn đậm đà tình nghĩa của nhân dân ta đang có nguy cơ bị lấn át. Quan hệ cá nhân thực dụng đang chi phối mạnh mẽ đến hầu khắp các mối quan hệ xã hội khác. Quan hệ giao tiếp kinh tế "hai bên cùng có lợi" đang thâm nhập vào các quan hệ xã hội và đời sống tinh thần. Khi mà cách giao tiếp "tiền trao cháo múc" của kinh tế thị trường ngự trị thì

* GS. TS, Viện trưởng Viện Chính trị học, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

đạo đức xã hội thực sự rơi vào suy thoái. Trong quan hệ công tác nảy sinh khá phổ biến lối sống giao tiếp "ông mất chân giò bà thò chai rượu". Hành vi lót tiền nếu trước đây bị xã hội ta coi là vi phạm danh dự thì giờ đây được không ít người chấp nhận, nếu không nói là đang dần trở nên phổ biến. Điều tai hại hơn là lối giao tiếp đó trở thành phương thức giao lưu hiệu quả trong rất nhiều mối quan hệ xã hội chằng chịt từ trên xuống dưới ở nhiều nơi nhiều chỗ. Về mặt đạo đức kinh tế cũng cần lưu ý là tiền lót ở đây thường là "tiền chùa" - thứ tiền nuôi béo cá nhân nhưng làm gầy mòn tiềm lực nhà nước.

Trong xã hội từ xưa đến nay, chức tước thường gắn liền với quyền lực và quyền lực thường gắn liền với lợi ích. Đối với không ít người, việc chạy theo chức vụ và quyền lực đã trở thành mục đích sống. Trong "dòng xoáy" của sự chạy đua quyền lực, tiền thân, thì lối giao tiếp nịnh bợ nhiều khi trở nên công khai, thiếu tế nhị. Người ta sẵn sàng hạ mình, xum xoe nịnh bợ, tâng bốc cấp trên để đạt được mục đích bằng bất cứ giá nào. Nhất *thân* rồi mới nhì *thế*. Thân quen nhau người ta có thể bất chấp nguyên tắc tổ chức, trao cho nhau những gì mà người thân cần. Vì vậy, cơ chế "chạy" đây đó vận hành như mạch ngầm nhưng hết sức sôi động và quyết liệt trong lòng xã hội. Cái thân tình cảm đánh đổ cái thế - chức phận của cán bộ. Tất nhiên, cái thế cũng có sức mạnh riêng của nó, bởi vì cái thế khi nằm trong tay những cán bộ thoái hóa thì nó trở thành cái có thể dưng nên chức vị. "Chạy" chức vị cũng là để tạo thế. Cho nên, nhiều lúc nhiều nơi, các chức vị đã được người ta định giá. Những quan hệ ứng xử chân thành, trong sáng trở nên lạc lõng, thậm chí bị những người hãnh tiến gọi là khờ dại, nếu không bị chế giễu.

Để bảo vệ chức quyền, và do đó để có được lợi ích cá nhân, những kẻ đang nắm quyền

nhưng thoái hóa và trở nên phạm tội sẵn sàng dùng đến lối giao tiếp có hiệu quả là hối lộ hòng xoay sở, chạy chọt nhằm cải trắng thành đen, đen thành trắng, biến người ngay thành người gian, kẻ phạm pháp thành người có công. Hối lộ thực tế có thể biến quan hệ pháp luật nhà nước, quan hệ sự nghiệp chung thành quan hệ giao tiếp cá nhân, riêng tư. Vì chức tước, địa vị xã hội, vì quyền lợi kinh tế... thay vì rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu nâng cao phẩm chất và năng lực công tác của cá nhân, người ta chỉ cần dùng tiền của cơ quan nhà nước để hối lộ cho các cá nhân có chức quyền đã thoái hóa. Hoạt động giao tiếp vì thế có sức mạnh ghê gớm, bởi nó đem lại hiệu quả mong đợi và chính vì vậy, trong khi xã hội còn lộn xộn, pháp luật còn nhiều kẽ hở hoặc chưa nghiêm thì nạn hối lộ ngày một trở thành quốc nạn. Hành vi ứng xử thiếu đạo đức, vô hình trung lại tạo lập nên quyền hành, chức vụ, có khi vô hiệu hóa cả kỷ cương phép nước, trật tự xã hội.

Trong điều kiện sống đầy đủ, người Việt Nam vẫn tiết kiệm, khiêm tốn trong chi tiêu, hưởng thụ. Trong quan hệ xã hội, người Việt Nam "tôn sư trọng đạo", tôn trọng người có công với dân tộc làm đầu. Giao lưu, đối thoại với các nền văn hóa thế giới, kể cả với các thế lực lăm lăm nhiều của, người Việt Nam luôn thể hiện bản lĩnh văn hiến dân tộc, giữ danh dự và tâm hồn trong sáng. Tinh thần khiêm tốn học hỏi, cầu thị vì sự tiến bộ và phát triển đất nước, con người trước quan hệ quốc tế luôn được đề cao. Trong quan hệ giữa các dân tộc, giữa các tầng lớp dân cư, các nhóm cộng đồng và cá nhân, thái độ "đói cho sạch, rách cho thơm", hành vi "lời chào cao hơn mâm cỗ", tinh thần "thương người như thể thương thân" luôn là bản sắc trong lối ứng xử của người Việt Nam hiện đại.

Nói như vậy không có nghĩa, trong lĩnh vực này ở xã hội ta không có những vấn đề như

nhồi. Trong không khí tất cả mọi người làm giàu, quan niệm sai lầm về sự tuyệt đối hóa vật chất, tuyệt đối hóa đồng tiền đang chi phối mạnh mẽ đến suy nghĩ và hành vi giao tiếp, đối với không ít người trong xã hội ta hiện nay, tiền dường như biến tất cả thành phương tiện, khiến người ta quên hết điều hay lẽ phải, sự thiệt hơn, không phân biệt đúng sai, hay dở. Đối với loại người này, tiền có thể giải quyết mọi vấn đề khó khăn, kể cả các quan hệ xã hội tưởng không gỡ nổi. Người ta dùng tiền thay cho những hành vi bất nhã, kệt cớm, hợm hĩnh. Có tiền, người ta nghĩ mình luôn đứng ở thế mạnh, thế trên, có thể coi thường người khác, khinh miệt người nghèo, những người khó khăn trước hoạn nạn. Thái độ và hành vi trịch thượng trong phong cách giao lưu, giao tiếp, nói năng; cách đối xử với người xung quanh theo cấp bậc chức quyền, theo tình trạng giàu nghèo xuất hiện. Lối giao tiếp này làm vẩn đục không khí, môi trường đạo đức lành mạnh trong xã hội ta; khó có thể tồn tại lâu dài song nó đang góp phần làm băng hoại các giá trị đạo đức lành mạnh của nhân dân ta.

Điều đáng buồn là, nhiều nếp sống thể hiện thuần phong mỹ tục truyền thống của dân tộc ta đang bị thương mại hóa. Đời sống tinh thần, tâm linh thiêng liêng của lễ giáo, nơi "sân Trình cửa Phật", nơi tôn nghiêm của các lễ hội cũng trở thành nơi kinh doanh trục lợi đối với không ít cá nhân và tập thể. Cưới xin là lễ tục truyền thống vô cùng thiêng liêng của mỗi đời người giờ đây cũng trở thành dịp tính toán lời lãi. Người ta đến đám cưới không phải là đến với tình cảm dòng họ, bạn bè mà là để trả nợ nhau. Lễ sinh nhật, lễ thượng thọ không còn là ngày kỷ niệm những mốc trưởng thành và hạnh phúc lâu bền của bậc cao niên; lễ mừng nhà mới không là dịp để người ta mừng phúc lộc cho nhau mà là cơ hội kiếm tiền, là dịp tặng bốc nhau, thực hiện những mục đích đã định.

Đời sống kinh tế phát triển, cuộc sống ấm no, sung túc tất yếu đem lại một không khí giao tiếp văn minh, lịch sự. Đó là nền tảng và điều kiện cho sự phát triển từng bước vững chắc ở các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa của đất nước. Xã hội Việt Nam ngày càng trở nên văn minh, con người Việt Nam ngày càng có được nhiều dân chủ với tư cách cá nhân cũng như với tư cách tập thể. Quan hệ lãnh đạo - bị lãnh đạo ngày càng có dân chủ, thể hiện một phong cách làm việc có tính khoa học và văn hóa. Về nguyên tắc, cấp trên, cấp dưới được phân công phân nhiệm rõ ràng, làm cho bộ máy đảng và nhà nước vận hành tốt hơn. Đặc biệt là mối quan hệ giữa cán bộ và nhân dân đang tăng dần chất dân chủ. Tất cả những điều đó làm cho mọi hoạt động, mọi quan hệ trong xã hội ta ngày càng trở nên lành mạnh.

Cùng với mặt tích cực, trong khía cạnh xã hội này cũng nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực. Nền kinh tế thị trường mới sơ khai đang làm nảy sinh quan hệ "chủ - tớ". Do đó, tình trạng phân biệt cấp trên - cấp dưới cũng mang tính chủ - tớ và ngày càng nặng nề. Nơi này nơi kia chúng ta thấy không hiếm hiện tượng thủ trưởng dùng quyền hành để áp đặt công việc và cả hành vi cho cán bộ, nhân viên, bắt nhân viên tuân theo mệnh lệnh tuyệt đối của mình. Tình trạng mất dân chủ không chỉ xuất hiện trong công tác mà cả trong các quan hệ cá nhân còn rất trầm trọng. Dân chủ nhiều nơi, nhiều lúc chỉ là hình thức.

Khẩu hiệu "dân là gốc" trong hệ thống chính quyền còn nhiều điều phải bàn. Ở các địa phương chỗ này chỗ kia, việc tiếp dân không chu đáo, thậm chí trốn tránh không chịu tiếp dân. Nhiều ý kiến, kiến nghị của dân không được trực tiếp trao đổi với cơ quan chính quyền sở tại. Không ít nơi còn có hiện tượng cán bộ hoành hành dân, làm khó dễ cho dân; đơn thư khiếu nại, tố cáo không được

chính quyền địa phương giải quyết. "Dân là gốc" chỉ là hình thức và trở thành câu nói mĩ mai. Đó là chưa kể tới hiện tượng trù dập cán bộ, trù dập nhân dân, trù dập những người dũng cảm dám phát hiện, tố cáo, đấu tranh với những hiện tượng và hành vi sai trái của cá nhân, cán bộ chính quyền.

Ở các vùng nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, nơi mà đời sống kinh tế, văn hóa còn lạc hậu, tách biệt với môi trường văn hóa cả nước, lối sống giao tiếp còn chủ yếu dựa vào hương ước và luật tục. Lối làm ăn tiểu nông, manh mún, nặng về kinh nghiệm của nền kinh tế lạc hậu vẫn chiếm ưu thế. Lệ làng, thói quen vẫn là yếu tố trội so với luật pháp nhà nước - phép vua thua lệ làng. Quan hệ giao tiếp về cơ bản vẫn chịu sự chi phối của tình cảm làng xóm, tình bà con thân thuộc. Lối giao tiếp này có thể mạnh là sự đồng cảm, đồng lòng. Nhưng mặt trái của nó là lối hành động theo cảm tính, xuề xòa, không phân biệt đúng sai theo chân lý mà theo cảm xúc cá nhân và cộng đồng. Lối sinh hoạt theo kiểu này dẫn đến một bầu không khí có tình thân ái; song, theo tiêu chí tiến bộ, thì nó lại thiếu văn hóa và đạo đức, vì nó kìm hãm sự thâm nhập của các yếu tố bên ngoài, làm tê liệt sức chiến đấu, tính vươn lên của các thành viên xã hội, ngăn cản sự phát triển của địa phương.

Ở những vùng đồng bào dân tộc thiểu số, lối ứng xử theo luật tục rất nặng nề và vẫn phổ biến. Luật tục là những quy chế do tộc người, do địa phương quy định với nhau; chúng được hình thành từ lâu đời, xuất phát từ điều kiện kinh tế - xã hội - văn hóa của địa phương cũng như xuất phát từ nhu cầu quản lý xã hội. Mặt tích cực là luật tục có sức mạnh to lớn trong việc cố kết dân làng thành một khối vững chắc, nó có thể đưa mọi hành vi, hoạt động của dân làng vào khuôn phép nhờ tính khắc nghiệt của yếu tố trừng phạt khi nó bị vi phạm. Mặt tiêu cực là luật tục mang nhiều yếu tố trái với

văn hóa, đạo đức và pháp luật của nhà nước. Phong tục quần hôn ở một số dân tộc Tây Nguyên, tục cúng ma kéo dài nhiều ngày, cúng bái linh đình tốn kém, tục để người chết lâu trong nhà để thực hiện giao lưu thân xác, cõi âm - dương... là những hủ tục liên quan và ảnh hưởng xấu tới đời sống văn hóa - xã hội, kể cả kinh tế và pháp lý, không phù hợp với đạo đức xã hội mới.

Hoạt động giao tiếp không chỉ được phân chia thành nhiều cấp độ mà cũng được phân thành nhiều lĩnh vực: nơi công cộng, nơi cơ quan, trong nhà trường, trong gia đình... Giao tiếp công cộng là nơi thể hiện bộ mặt văn minh, văn hóa của một địa phương, một quốc gia; đó là môi trường thể hiện chất lượng cuộc sống của dân tộc. Cùng với sự phát triển của kinh tế, những vấn đề xã hội ở nước ta những năm gần đây đã được cải thiện và nâng cao rõ rệt. Qua mở cửa, giao lưu quốc tế, người Việt Nam với phong tục tập quán riêng đã hấp thụ thêm nhiều nét mới từ phong tục tập quán tốt đẹp của các nước trong khu vực và trên thế giới. Người đô thị ứng xử nhã nhặn. Người nông thôn tiếp xúc với nhau đầm ấm. Đối với phụ nữ, nam giới nhường nhịn, lịch sự. Đối với người cao tuổi, lớp trẻ kính trọng, giúp đỡ. Thái độ nhường nhịn, khiêm tốn, tôn trọng lẫn nhau trong quan hệ đồng chí, bè bạn trở thành nếp giao tiếp chủ đạo trong xã hội ta. Điều đó không chỉ thể hiện nét văn hóa mà cả nét đạo đức trong giao tiếp, bởi những hành vi đó góp phần nâng cao phẩm giá con người, tăng thêm giá trị và ý nghĩa cuộc sống trong cộng đồng.

Mặt trái của lĩnh vực giao tiếp này cũng thể hiện ở nhiều nơi, nhiều lúc. Sự tôn trọng quy tắc công cộng trong quan hệ giao tiếp chưa hoàn toàn được tuân thủ. Yêu cầu trật tự nơi công cộng chưa thực sự đi vào ý thức và nếp sống của người dân. Ngay ở chốn đô thị, chúng ta cũng bắt gặp không ít hiện tượng, những hành vi thiếu văn hóa, thiếu khiêm

nhường, nếu không nói là xúc phạm nhau bằng hành vi, lời ăn tiếng nói ngay trên đường phố, nơi đông người, thậm chí cả trong cung văn hóa, rạp hát. Những hành vi tưởng như không liên can đến ai nhưng thực sự lại vi phạm quyền tự do, cản trở quyền tự do của người khác như việc gây ô nhiễm môi trường, gây tiếng ồn, đi xe trái phép, nói năng tục tĩu... Đó không chỉ là vấn đề môi trường, giao tiếp văn hóa, mà còn làm vẩn đục bầu không khí đạo đức trong hoạt động giao tiếp của xã hội ta.

Sự nghiệp cải cách nền hành chính, kiện toàn các tổ chức, các cơ quan nhà nước, đoàn thể; việc đề ra quy tắc và nền nếp sinh hoạt của các cơ quan... trong thời gian gần đây đã được chúng ta quan tâm và đem lại trật tự, kỷ cương, văn hóa trong lối sống và giao tiếp. Tuy nhiên, trong lĩnh vực này cũng còn nhiều vấn đề nhức nhối. Tinh thần dân chủ trong giao tiếp còn bị vi phạm ở nhiều nơi. Thái độ quan liêu của cán bộ lãnh đạo không chỉ thực sự được hạn chế theo tinh thần đổi mới hoạt động hành chính. Tình trạng thủ trưởng cơ quan chỉ hướng thượng, chỉ biết quan hệ với cấp trên, ít quan tâm tới cơ quan mình quản lý, ít hiểu biết công việc chung, kể cả nhân viên cấp mình quản lý có tác động xấu tới môi trường và hiệu quả hoạt động của cơ quan. Nạn cửa quyền, nhất là ở những cơ quan làm các thủ tục giấy tờ ở địa phương và cả ở trung ương có thể nói là khá phổ biến. Thủ trưởng đơn vị, nhân viên hành chính chưa thực sự là "đây tớ của dân", chưa thực sự lo cho dân mà nhiều khi còn gây phiền hà cho dân, đó là chưa kể những hành vi lợi dụng chức quyền và những trọng trách đặc thù của cơ quan để gây phiền hà và ăn tiền của dân. Thái độ dịch ở không ít cán bộ trong nhiều cơ quan làm cho quan hệ cán bộ - nhân viên trở nên căng thẳng, không chỉ hạn chế kết quả lao động mà còn vi phạm đến phẩm giá con người. Trong các xí nghiệp sản xuất, nhiều hành vi hành hạ công nhân, trù dập cán bộ, đối

xử thiếu lịch sự, có thái độ thô bỉ đối với phụ nữ... không phải là ít.

Xã hội công nghiệp hiện đại, nhất là mặt trái của cơ chế thị trường có tác động rất to lớn, làm cho quan hệ gia đình trở nên lỏng lẻo: vợ chồng mỗi người một lĩnh vực công tác, sự bận rộn công việc làm cho bố mẹ ít có thời gian dạy bảo con cái, chăm sóc ông bà. Điều đó ảnh hưởng rất lớn tới tình cảm gắn bó gia đình. Xã hội công nghiệp cũng khuyến khích cho sự tồn tại mô hình gia đình hạt nhân - gia đình chỉ có vợ chồng và con cái. Người ta dường như khó chấp nhận mô hình có nhiều quan hệ: tam - tứ đại đồng đường. Điều đó cho thấy rõ một xu hướng tách biệt dần những quan hệ thiêng liêng trong gia đình, hình thành nếp sống biệt lập, khô khan giữa các thành viên gia đình.

Tình trạng bạo lực trong gia đình, nhất là ở vùng thôn quê, dường như ngày một tăng: chồng đánh vợ, bố mẹ đánh con cái... Đó không chỉ là hành vi phạm pháp mà còn thể hiện sự vi phạm đạo đức xã hội, tác hại đến thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

Đạo đức giao tiếp là những vấn đề hệ trọng trong giá trị và chất lượng cuộc sống trong xã hội hiện đại của chúng ta. Đó cũng là những vấn đề phức tạp, đa dạng, nhiều khía cạnh. Việc giải quyết những vấn đề bức xúc này không phải đơn giản, trong một thời gian ngắn. Chúng liên quan đến toàn bộ vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học, giáo dục; liên quan tới ý thức, trách nhiệm, tình cảm và trí tuệ của con người. Hơn nữa, giải quyết những vấn đề đó phải gắn liền với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước một cách đồng bộ và toàn diện các mặt vật chất, tinh thần, lối sống... Điều đó, đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", hình thành đạo đức tốt đẹp trong giao tiếp, góp phần thực hiện mục tiêu: dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. □